

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG  
TIỀN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **556** /CV.TICCO

Tiền Giang, ngày 20 tháng 10 năm 2015.

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;**

**Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;**

Tên đơn vị niêm yết: **Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang**

Mã chứng khoán : **THG**

Địa chỉ: 90 Đinh Bộ Lĩnh, phường 9, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

Điện thoại: 073.3872878 Fax: 073.3850597

Căn cứ Báo cáo tài chính quý III năm 2014 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang ngày 17/10/2014.

Căn cứ Báo cáo tài chính quý III năm 2015 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang ngày 19/10/2015 .

Công ty chúng tôi giải trình báo cáo kết quả kinh doanh của công ty quý III năm 2015 so với kết quả kinh doanh quý III năm 2014 như sau:

Chỉ tiêu trên báo cáo kết quả kinh doanh	Quý III		Chênh lệch	
	Năm 2015	Năm 2014	Tuyệt đối	Tương đối
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	47.199.151.612	40.275.158.426	6.923.993.186	17,19%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	-	60.016.454	(60.016.454)	(100%)
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	47.199.151.612	40.215.141.972	6.984.009.640	17,37%
4. Giá vốn hàng bán	44.947.715.712	34.850.560.542	10.097.155.170	28,97%
5. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	2.251.435.900	5.364.581.430	(3.113.145.530)	(58,03%)
6. Doanh thu hoạt động tài chính	15.369.748.583	3.838.371.537	11.531.377.046	300,42%
7. Chi phí tài chính	615.846.497	733.549.306	(117.702.809)	(16,05%)

Chỉ tiêu trên báo cáo kết quả kinh doanh	Quý III		Chênh lệch	
	Năm 2015	Năm 2014	Tuyệt đối	Tương đối
- Trong đó: Chi phí lãi vay	244.277.057	241.174.652	3.102.405	1,29%
8. Chi phí bán hàng	517.579.408	937.052.751	(419.473.343)	(44,77%)
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.126.763.694	2.536.774.527	589.989.167	23,26%
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}</b>	<b>13.360.994.884</b>	<b>4.995.576.383</b>	<b>8.365.418.501</b>	<b>167,46%</b>
11. Thu nhập khác	99.613.550	128.295.453	(28.681.903)	(22,36%)
12. Chi phí khác	-	-	-	-
<b>13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)</b>	<b>99.613.550</b>	<b>128.295.453</b>	<b>(28.681.903)</b>	<b>(22,36%)</b>
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)</b>	<b>13.460.608.434</b>	<b>5.123.871.836</b>	<b>8.336.736.598</b>	<b>162,70%</b>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	153.353.691	(153.353.691)	(100,00%)
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	5.414.186	(50.386.954)	55.801.140	(110,75%)
<b>17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)</b>	<b>13.455.194.248</b>	<b>5.020.905.099</b>	<b>8.434.289.149</b>	<b>167,98%</b>

Lợi nhuận sau thuế quý III năm 2015 tăng 8.434.289.19 đồng so với cùng kỳ năm 2014 do các nguyên nhân chủ yếu sau:

- Doanh thu hoạt động tài chính tăng 11.531.377.046 đồng, chủ yếu do thu nhập từ hoạt động đầu tư vào các công ty con.
- Chi phí tài chính giảm 117.702.809 đồng, chủ yếu do giảm trích lập dự phòng từ hoạt động đầu tư vào các công ty con so với cùng kỳ năm trước.
- Chi phí bán hàng giảm 419.473.343 đồng
- Chi phí thuế TNDN hiện hành giảm 153.353.691 đồng

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu VT-TICCO



*Trần Hoàng Huân*